

Số: 3285/KH-UBND

Củ Chi, ngày 19 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tình giảm biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Củ Chi - năm 2024

Thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tình giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Kế hoạch tình giảm biên chế giai đoạn 2023-2026 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi,

Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi xây dựng Kế hoạch tình giảm biên chế trên địa bàn huyện - năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, tình giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

Năm 2024, thực hiện tình giảm biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đảm bảo lộ trình theo Kế hoạch số 15170/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024, cụ thể:

- Số biên chế công chức trong cơ quan hành chính: giảm ít nhất 01 biên chế.
- Số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập: giảm ít nhất 100 biên chế.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về tình giảm biên chế

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các văn bản liên quan đến chính sách tình giảm biên chế:

1.1. Văn bản chủ trương của Đảng về quản lý biên chế và tình giảm biên chế

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống

tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026;

Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

1.2. Văn bản của Chính phủ, các cơ quan Trung ương về quản lý biên chế và tinh giản biên chế

Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Thông tư số 31/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

2. Quản lý biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn liền với sắp xếp tổ chức bộ máy, đẩy mạnh cơ chế tự chủ

2.1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường quản lý biên chế đảm bảo chặt chẽ và hiệu quả; tiếp tục triển khai thực hiện việc tinh giản biên chế có trọng tâm, trọng điểm, không cào bằng và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; gắn tinh giản biên chế với đổi mới tổ chức bộ máy, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thu hút người có đức, có tài vào làm việc trong bộ máy nhà nước.

2.2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện việc rà soát, kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đảm bảo hoạt động có hiệu quả:

Hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác bảo đảm không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

Tiếp tục rà soát, đề xuất phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả; không đảm bảo tiêu chí, điều kiện thành lập,... theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; không phù hợp với quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và mục tiêu phát triển của ngành và địa phương, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Rà soát, nghiên cứu việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ; thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

Thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, trong đó quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện việc tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện về công tác phân cấp, ủy quyền nhằm tạo tính chủ động, tăng tính hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

2.3. Đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công:

Xây dựng kế hoạch thực hiện xã hội hóa, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện để đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

Xây dựng Đề án tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp nhằm đẩy mạnh mức độ tự chủ, giảm dần số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước nhưng vẫn đảm bảo tính hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp.

3. Xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, hoàn thiện việc xây dựng, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm theo quy định nhằm chuẩn hóa, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của từng cơ quan, đơn vị.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn rà soát trình độ đào tạo, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức; đề xuất sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ chung của cơ quan, đơn vị.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình thực hiện tinh giản biên chế; tiến hành trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức và thực hiện xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời, đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt công tác tư tưởng đối với các đối tượng chịu tác động trực tiếp từ việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kịp thời giải quyết chế độ, chính sách, đảm bảo theo quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tinh giản biên chế nhằm đảm bảo thực hiện đúng, đủ chỉ tiêu đã đưa ra và phù hợp với tình hình nhu cầu thực tiễn trong từng cơ quan, đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện; đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế năm 2024 theo Kế hoạch của cơ quan, đơn vị đã được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc chặt chẽ và có hiệu quả.

Tiếp tục rà soát đối tượng, lập danh sách và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế cho từng đối tượng trình Ủy ban nhân dân huyện.

Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

Thanh toán chế độ, chính sách và thực hiện quyết toán kinh phí chi trả trợ cấp cho các đối tượng tinh giản biên chế. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế theo thẩm quyền. Trường hợp tổng hợp, đề xuất sai đối tượng chính sách tinh giản biên chế thì xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Nội vụ huyện

Tổng hợp, thẩm định danh sách đối tượng tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị các nội dung phát sinh hoặc còn chưa rõ trong quá trình xác định đối tượng, các trường hợp tinh giản biên chế và chính sách hưởng chế độ tinh giản biên chế để triển khai thực hiện theo đúng Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo định kỳ kết quả tinh giản biên chế, gửi Sở Nội vụ Thành phố, Sở Tài chính Thành phố kiểm tra theo quy định.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế tại các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Căn cứ vào kết quả thực hiện tinh giản biên chế, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Thẩm định mức trợ cấp, kinh phí cho các đối tượng tinh giản biên chế sau khi có Quyết định tinh giản biên chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và hồ sơ đề nghị của Phòng Nội vụ huyện.

Tham mưu bố trí kinh phí; hướng dẫn việc thực hiện chi trả, quyết toán; tổng hợp và báo cáo theo quy định.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai rà soát, đề xuất và triển khai thực hiện việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP; triển khai các nội dung liên quan đến việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất các phương án tăng cường cơ chế tự chủ tài chính, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn trong quá trình thực hiện việc nâng cao mức độ tự chủ theo quy định.

4. Đề nghị Bảo hiểm xã hội huyện Củ Chi

Phối hợp thẩm định quá trình đóng bảo hiểm xã hội, hướng dẫn về nghiệp vụ và giải quyết chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội của các đối tượng diện tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

Trên đây là Kế hoạch tinh giản biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Củ Chi – năm 2024./xq

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Nội vụ Thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thường trực UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- BHXH huyện Củ Chi;
- Lưu: VT, PNV.2.PTTổng

Mend

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Phạm Thị Thanh Hiền